

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2005
NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Trong 6 tháng đầu năm 2005, ngành nông nghiệp và PTNT phải đối mặt với nhiều khó khăn như: hạn hán gay gắt trên diện rộng, đặc biệt ở các địa bàn Duyên hải Miền Trung và Tây Nguyên; dịch cúm gia cầm diễn biến phức tạp; thiếu điện nghiêm trọng ở các tỉnh phía Bắc; giá cả vật tư nông nghiệp, đặc biệt là giá xăng dầu, phân bón tăng cao... Tuy vậy, dưới sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, tinh thần sáng tạo, nỗ lực vượt qua khó khăn của các địa phương, áp dụng nhiều biện pháp thích hợp để hạn chế tối đa những tác động xấu, tháo gỡ khó khăn vướng mắc đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu, nên trong 6 tháng đầu năm 2005 ngành nông nghiệp vẫn tiếp tục giữ được nhịp độ phát triển khá, cụ thể như sau:

**I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ SẢN XUẤT
NÔNG LÂM DIỆM NGHIỆP**

1. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, giá trị tăng trưởng sản xuất nông nghiệp vẫn đạt 4,5% (mức tăng cùng kỳ là 2,8%).

Vụ đông xuân năm nay thời tiết diễn biến phức tạp, đầu vụ các tỉnh miền Bắc bị rét rét đậm, giữa vụ hạn hán kéo dài diễn ra trên diện rộng. Bộ Nông nghiệp và PTNT đã kịp thời chỉ đạo các địa phương cân đối lại nguồn nước, chuyển diện tích bắp bệnh sang trồng cây khác thích hợp hơn, đồng thời khuyến cáo các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp thâm canh. Nhờ vậy, mặc dù diện tích lúa giảm 41 nghìn ha, nhưng nhờ năng suất tăng 1,5 tạ/ha nên sản lượng tăng 219 nghìn tấn, đạt gần 17,3 triệu tấn.

Sản xuất ngô vụ đông xuân tăng khá, diện tích gieo trồng cả nước đạt 508,4 nghìn ha, tăng 26,2 nghìn ha (5,4%) so với vụ trước; năng suất ước đạt 35,2 tạ/ha xấp xỉ vụ trước; sản lượng đạt xấp xỉ 1,8 triệu tấn tăng 4,5%.

Sản xuất rau đậu và cây công nghiệp gần ngày tiếp tục tăng để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

Đến 15/6/2005, diện tích gieo trồng cây công nghiệp ngắn ngày cả nước đạt 418 nghìn ha, tăng 8,3% so với cùng kỳ năm 2004. Trong đó, đậu tương đạt 117 nghìn ha, lạc đạt 199 nghìn ha, rau đậu các loại 477 nghìn ha, So với cùng kỳ năm trước diện tích đậu tương tăng 17 nghìn ha (tăng 17,4%), lạc tăng 2,6 nghìn ha (tăng 1,3%), rau đậu các loại tăng 21,9 nghìn ha (tăng 4,8%), mía trồng mới tăng 5,2 nghìn ha (tăng 13,5%).

Dịch cúm gia cầm về cơ bản được khống chế. Đàn lợn, bò tăng trưởng nhanh về đầu con, chất lượng tiếp tục được cải thiện.

Trong 6 tháng đầu năm 2005, dịch cúm gia cầm tái phát ở một vài tỉnh, nhưng đã được khống chế kịp thời. Các địa phương đang tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp ngăn ngừa dịch tái phát, mặt khác đầu tư phát triển nhanh đàn lợn, đàn bò thịt và bò sữa, nhằm đáp ứng cho nhu cầu về thực phẩm trong nước đang tăng cao.

Theo kết quả điều tra chăn nuôi trong 6 tháng đầu năm 2005, đàn lợn cả nước đạt trên 26 triệu con tăng 4,9% so với cùng kì năm trước, trong đó đàn lợn thịt 22,2 triệu con tăng 6,5%, đàn lợn nái 3,7 triệu con tăng 8,5%. Đàn bò ước đạt trên 5 triệu con, trong đó đàn bò sữa đạt hơn 110 ngàn con.

2. Tiếp tục thực hiện chương trình xã hội hóa lâm nghiệp; Đẩy mạnh các biện pháp phòng và chống cháy rừng, phá rừng.

Công tác phát triển và bảo vệ rừng được triển khai qua nhiều hoạt động: Xây dựng tiêu chí các loại rừng; hướng dẫn địa phương quy hoạch xác định lâm phần ổn định; đẩy mạnh giao đất rừng cho người sản xuất kết hợp nghiên cứu sửa đổi một số chính sách lâm nghiệp phù hợp hơn.

Cũng trong 6 tháng đầu năm 2005, trồng rừng tập trung đạt 103,1 ngàn ha, trồng cây phân tán đạt 143,1 triệu cây, chăm sóc rừng trồng đạt 116,3 ngàn ha, khoanh nuôi tái sinh và trồng dặm đạt 365,2 ngàn ha. So cùng kỳ năm trước nhìn trồng rừng tăng 1,3%, chăm sóc bằng 100%, trồng cây phân tán tăng 2,5%.

3. Sản xuất muối được mùa, tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng trong nước.

Tuy diện tích đồng muối giảm 2,4% so với năm 2004, nhưng nhờ thời tiết thuận, nên tổng sản lượng muối sản xuất 6 tháng đầu năm 2005 ước đạt 775 ngàn tấn, tăng 36% so với cùng kỳ. Lượng muối sản xuất đã đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng trong nước, kể cả sản xuất công nghiệp.

4. Công nghiệp chế biến nông lâm sản các DN trực thuộc Bộ tăng 14% so với cùng kỳ

Theo báo cáo của các doanh nghiệp thuộc Bộ, giá trị tổng sản lượng công nghiệp chế biến nông lâm sản và sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2005, ước đạt 3.940 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2004, trong đó giá trị công nghiệp chế biến một số ngành tăng cao như chế biến lương thực đạt 1.253 tỷ đồng, tăng 93%, cà phê tăng 22%....

5. Thị trường xuất khẩu nông lâm sản ổn định, kim ngạch tăng 28,5% so với cùng kỳ năm trước

Tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm sản 6 tháng đầu năm 2005 đạt 2,72 tỉ USD, tăng 28,5% so với cùng kỳ, trong đó các mặt hàng nông sản đạt 1,88 tỉ USD tăng 18,6%, các mặt hàng lâm sản đạt 833,3 triệu USD tăng 58,7%.

6. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động XĐGN

Triển khai chiến lược tăng trưởng và giảm nghèo toàn diện (CPRGS) của Chính phủ, Bộ NN&PTNT đã lồng ghép nhiều chương trình hoạt động hỗ trợ nông nghiệp vào chương trình xoá đói giảm nghèo ở nông thôn thông qua tăng cường hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, đào tạo nghề, tạo việc làm và các dịch vụ hỗ trợ khác.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình đổi mới, sắp xếp và cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ

Trong 6 tháng đầu năm 2005 đã chuyển 25 doanh nghiệp sang Công ty cổ phần, thực hiện giao 1 doanh nghiệp cho người lao động, giải thể 1 doanh nghiệp, cơ cấu lại 11 doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện Nghị quyết 28 của Bộ Chính trị và Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2004, số 200/2004 /NĐ-CP ngày 3 tháng 12 năm 2004 về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển nông, lâm trường quốc doanh, 6 tháng đầu năm 2005 Bộ đã tổ chức thẩm định phương án sắp xếp, đổi mới nông lâm trường 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, để các địa phương trình Thủ tướng phê duyệt. Chỉ đạo các Tổng công ty xây dựng phương án sắp xếp nông lâm trường trực thuộc, để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

8. Đổi mới hoạt động hợp tác Quốc tế để mở rộng sự hỗ trợ từ cộng đồng Quốc tế và tăng cường hội nhập.

Bộ NN&PTNT tham gia xây dựng phương án đàm phán khu vực mậu dịch tự do, xây dựng phương án thuế quan hàng nông sản trong khuôn khổ khu vực mậu dịch tự do ASEAN và nhiều quốc gia khác. Tham gia đàm phán chuẩn bị cho tiến trình gia nhập WTO.

Bộ đã đổi mới phương thức hoạt động hợp tác Quốc tế, đổi mới kêu gọi vốn và quản lý sử dụng nguồn vốn viện trợ, vốn FDI vào ngành nông nghiệp. Tăng cường trao đổi, chia sẻ thông tin và tham vấn cộng đồng Quốc tế.

Các dự án có nguồn vốn ODA triển khai theo tiến độ tốt, mục tiêu của dự án hỗ trợ phù hợp với nhu cầu phát triển ngành hơn. Hiện nay, Bộ đang chuẩn bị nghiên cứu đánh giá về tình hình sử dụng FDI trong ngành NN&PTNT, thông qua đó giúp Chính phủ và các nhà đầu tư nắm cụ thể hơn về hiệu quả đầu tư nước ngoài vào ngành để có điều chỉnh phù hợp

9. Mở rộng các hoạt động CCHC

Trong 6 tháng đầu năm 2005 đã tập trung vào việc hoàn thiện bộ máy quản lý ngành, mở rộng phân cấp cho địa phương và các đơn vị; tiến hành thí điểm cơ chế một cửa ở hầu hết các Cục; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

II- NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2005

Trong 6 tháng cuối năm 2005 toàn ngành tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch các vụ sản xuất còn lại trong năm

- Các địa phương miền Bắc chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn lúa vụ Đông Xuân, riêng các tỉnh Bắc Trung bộ đôn đốc các ngành dịch vụ đảm bảo nước, giống và vật tư cho gieo cấy hết diện tích lúa hè thu trong thời vụ tốt nhất. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện vật chất, nhất là số lượng giống theo cơ cấu phù hợp để đảm bảo gieo cấy hết diện tích lúa mùa.

- Các địa phương miền Nam thực hiện các biện pháp thâm canh chăm sóc tốt lúa hè thu, đảm bảo vượt chỉ tiêu kế hoạch về diện tích và sản lượng để có thể nâng mức xuất khẩu gạo vào cuối năm. Đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho sản xuất vụ mùa.

- Các địa phương tập trung thực hiện tốt các giải pháp khôi phục nhanh đàn gia cầm, theo dõi sát sao tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm để

chủ động phòng chống; quan tâm phát triển các loại gia súc khác theo nhu cầu thị trường và bù đắp phần sản lượng thịt, trứng giảm của đàn gia cầm.

2. Tập trung chỉ đạo công tác phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai

Chỉ đạo các địa phương chuẩn bị các phương án phòng chống bão, lũ lụt, úng vụ mùa, đề chủ động đối phó khi thiên tai xảy ra, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại và sớm ổn định sản xuất.

3. Tăng cường công tác phát triển và bảo vệ rừng

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị lâm nghiệp phối hợp chặt chẽ với các địa phương tăng cường các biện pháp bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng bừa bãi. Tiếp tục thực hiện kế hoạch trồng rừng. Đẩy mạnh công tác quy hoạch xác định lâm phần và giao đất, giao rừng ổn định lâu dài cho nông dân.

4. Tăng cường công tác phát triển thị trường và hội nhập; đẩy mạnh xuất khẩu nông sản hàng hóa đạt hiệu quả cao

Nắm chắc diễn biến thị trường, đặc biệt thị trường thế giới để thực hiện kế hoạch xuất khẩu đạt hiệu quả cao. Thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế đã ký kết, chuẩn bị tốt các điều kiện để thích ứng với việc gia nhập WTO; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định, thông thoáng, có tính cạnh tranh cao.

5. Đẩy nhanh tiến trình sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước.

Đẩy nhanh tiến trình sắp xếp chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước theo Phương án Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt. Tăng cường vai trò tích cực và chủ động của các Tổng công ty trong việc thực hiện sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa đối với các doanh nghiệp thành viên.

Tiếp tục công tác thẩm định phương án sắp xếp, đổi mới NLT các Tỉnh, đồng thời chỉ đạo các Tổng Công ty xây dựng phương án cho các NLT trực thuộc để trình Chính phủ phê duyệt

6. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước

Tập trung vào việc hoàn thành kế hoạch xây dựng văn bản pháp luật; kiện toàn tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ, khối Viện nghiên cứu, khối trường; trình Chính phủ phê duyệt và triển khai thực hiện phân cấp

quản lý nhà nước ngành nông nghiệp và PTNT giữa Bộ với địa phương; tiếp tục rà soát, chuẩn hoá, đơn giản hoá các thủ tục hành chính; đẩy nhanh hiện đại hoá quản lý hành chính nhà nước; chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp hoàn thành việc áp dụng cơ chế tự chủ tài chính.

III. Về đổi mới xây dựng kế hoạch ngành 5 năm 2006-2010

Để bắt kịp với quá trình đổi mới nền kinh tế - xã hội và hội nhập Quốc tế, công tác xây dựng kế hoạch và chiến lược phát triển ngành đã được đổi mới. Bộ NN&PTNT phối hợp với các Sở ngành tiến hành xây dựng kế hoạch 5 năm 2006-2010 theo tinh thần chỉ thị của 33 của Thủ tướng Chính phủ với phương châm đổi mới quá trình lập kế hoạch. Yêu cầu đổi mới trong lập kế hoạch được tập trung vào: (1) gắn kết mạnh hơn mục tiêu giảm nghèo, phát triển nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường vào việc kế hoạch 5 năm; (2) có sự kết hợp chặt chẽ hơn trong kế hoạch ngành và địa phương nhằm đẩy nhanh quá trình phân cấp; (3) mở rộng tham vấn tới nhiều chủ thể, gồm cộng đồng trong nước và Quốc tế; (4) cải tiến việc xác định các mục tiêu, hoạt động ưu tiên và gắn liền với các chỉ số đo lường (sử dụng công cụ khung logic); (5) sử dụng cách tiếp cận phù hợp hơn đối với việc phân bổ nguồn lực cần để đạt được mục tiêu và kết quả đưa ra trong kế hoạch; (6) coi trọng xây dựng một hệ thống giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch ngành có hiệu quả.

Sau nhiều hội nghị, hội thảo lấy ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo tiếp tục xem xét, bổ sung vào khung kế hoạch và hoàn thành báo cáo kế hoạch ngành, các tiểu ngành có sử dụng khung logic với sự trợ giúp đỡ về kỹ thuật của chuyên gia Quốc tế. Hiện nay kế hoạch 5 năm 2006-2010 ngành nông nghiệp vẫn đang tiếp tục hoàn thiện sau khi mở rộng lấy ý kiến các cơ quan, các địa phương và nhiều nhà nghiên cứu và các nhà tài trợ. Các chương trình và dự án ưu tiên nhằm đạt mục tiêu kế hoạch 5 năm đang được xem xét cụ thể hơn, đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống chỉ số giám sát đánh giá kế hoạch 5 năm của ngành với sự giúp đỡ của một số nhà tài trợ.

Kết quả bước đầu của quá trình đổi mới công tác lập kế hoạch, Bộ NN&PTNT góp phần vào việc thúc đẩy quá trình đổi mới toàn diện hơn quá trình lập kế hoạch cấp ngành và các địa phương. Việc lồng ghép hoạt động giảm nghèo và tăng trưởng toàn diện vào kế hoạch 5 năm sẽ là yếu tố đảm bảo cho chiến lược CPRGS đạt kết quả cao. Kế hoạch bước đầu gắn với ngân sách trung hạn đã tạo ra khả năng cân đối nguồn lực tài chính nhằm bảo đảm tính khả thi của kế hoạch. Bằng việc đưa kế hoạch vào khung logic được cải tiến, các bước xây dựng kế hoạch và việc kiểm tra các nội dung một bản kế hoạch ngành chặt chẽ hơn. Quá trình đổi mới xây dựng kế hoạch

sẽ được tiếp tục trong quá trình xây dựng kế hoạch năm 2006 và các năm sau.

Trong thời gian tới, quá trình đổi mới lập kế hoạch tiếp tục tập trung giải quyết những vấn đề cơ bản sau:

- (1) Tăng cường nhận thức về đổi mới công tác lập kế hoạch và tăng cường năng lực xây dựng kế hoạch, xây chính sách phát triển ngành ở các cấp, bao gồm việc trang bị kiến thức, trang bị công cụ phân tích chính sách và xây dựng kế hoạch cho cán bộ các cấp thông qua đào tạo, tập huấn.
- (2) Đổi mới kế hoạch ngân sách, xây dựng cơ chế gắn kế hoạch với ngân sách chặt chẽ hơn trên cơ sở tăng cường phân cấp mạnh. Xem xét và đổi mới cơ sở phân bổ nguồn lực và định mức chi tiêu có hiệu quả hơn.
- (3) Hoàn thiện hệ thống giám sát đánh giá kế hoạch ở các cấp để đảm bảo đánh giá đúng kết quả thực hiện kế hoạch ngành, bao gồm xây dựng bộ chỉ số, xây dựng hệ thống thu thập và xử lý thông tin, xác định trách nhiệm thực hiện giám sát đánh giá đối với các cơ quan ở các cấp, xác định cơ chế cung cấp và chia sẻ thông tin.

Đổi mới xây dựng kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch đang ở giai đoạn đầu, đây là một đòi hỏi cấp bách nhằm đáp ứng việc tăng cường vai trò quản lý và điều hành phát triển sản xuất ngành nông nghiệp trong nền kinh tế thị trường có hiệu quả hơn. Đổi mới là một quá trình khó khăn đòi hỏi có sự nhận thức đúng với quyết tâm cao của cán bộ lãnh đạo, chuyên viên ở các cấp, với sự hợp tác, hỗ trợ của cộng đồng Quốc tế và có những bước đi, hành động cụ thể để đạt kết quả tốt.

* *

*

Kế hoạch năm 2005 có ý nghĩa hết sức quan trọng quyết định việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2001- 2005; đồng thời tạo sức bật mới cho 5 năm tiếp theo. Với thành quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm là hết sức phấn khởi, tạo động lực to lớn khuyến khích nông dân cả nước thực hiện vượt mức kế hoạch đề ra cho năm 2005.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT